

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

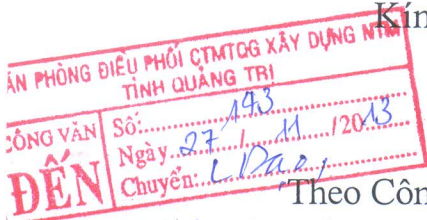
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1824/BC-SLĐTBXH

Quảng Trị, ngày 25 tháng 11 năm 2013

V/v Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình
MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2013

Kính gửi: Văn phòng Điều phối BCĐ Chương trình MTQG
Xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị
Số 49, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Đông Hà



Theo Công văn số 54/VPĐP-NTM, ngày 07/11/2013 của Văn phòng Điều phối BCĐ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới Quảng Trị về việc Báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn năm 2013, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp quả đạt được trong năm 2013 như sau:

I. Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, thúc đẩy đưa công nghiệp vào nông thôn, giải quyết việc làm và chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động nông thôn.

1. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình mục tiêu Việc làm-Dạy nghề giai đoạn 2012-2015

- Tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá 03 năm Quảng Trị thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Ban chỉ đạo Đề án 1956 cấp tỉnh đã kiểm tra trực tiếp Ban chỉ đạo 1956 của 9/9 huyện, thị xã, thành phố, thông qua hoạt động kiểm tra nắm bắt và đánh giá tình hình triển khai thực hiện cũng như kịp thời chấn chỉnh những tồn tại hạn chế trong công tác chỉ đạo điều hành của Ban chỉ đạo cấp huyện.

- Tổ chức các Hội nghị: Sơ kết đánh giá 03 năm Quảng Trị thực hiện Quyết định số 1956 của Chính phủ;

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở dạy nghề lập kế hoạch và tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn năm; Rà soát và tổng hợp kế hoạch dạy nghề lĩnh vực nông nghiệp, phi nông nghiệp trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí đào tạo nghề năm 2013;

- Phối hợp Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh xây dựng 04 chuyên mục về Dạy nghề; Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền về công tác dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

Năm 2013, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các Sở, ngành trình UBND tỉnh thay đổi hình thức quản lý, nguồn vốn đào tạo nghề cho lao động nông thôn; theo đó vốn đào tạo nghề cho lao động nông thôn được giao về

các huyện, thị xã, thành phố làm chủ đầu tư tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động trong việc lập kế hoạch và tuyển sinh dạy nghề.

Theo đó, năm 2013 toàn tỉnh đã tuyển sinh và dạy nghề cho: 7.755 người, đạt 106,2% kế hoạch¹; trong đó dạy nghề cho lao động nông thôn là 6.071 người, đạt 121,42%, cụ thể:

- Dạy nghề phi nông nghiệp: 71 lớp cho 1.896 học viên (có 19 lớp do Sở Lao động-TBXH thẩm định với 561 học viên);

- Dạy nghề nông nghiệp: 125 lớp cho 4.175 học viên.

Qua đó nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 36,4% năm 2012 lên 39,2% năm 2013; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề tăng từ 27,3% lên 29,44% năm 2013

2. Giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn

Năm 2013, trong bối cảnh tình hình kinh tế cả nước nói chung và trong tỉnh nói riêng tiếp tục gặp nhiều khó khăn - nhiều doanh nghiệp hoạt động cầm chừng hoặc không hoạt động đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc giải quyết việc làm cho người lao động. Tuy nhiên, ngành Lao động-Thương binh và Xã hội đã chủ động phối hợp với các Sở, ngành và địa phương tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đối với công tác giải quyết việc làm, như:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên thông qua sự phối hợp Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các chuyên mục để đưa tin tuyên truyền về việc làm đào tạo nghề

- Phối hợp với UBND huyện Đakrông sơ kết 4 năm thực hiện công tác xuất khẩu lao động ở huyện nghèo theo Quyết định 71/TTg của Thủ tướng Chính phủ; giải quyết dứt điểm việc thanh lý hợp đồng đối với 103 lao động đi xuất khẩu lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát và giải quyết vay vốn giải quyết việc làm

- Đẩy mạnh công tác tư vấn việc làm, học nghề; bên cạnh việc tổ chức sản giao dịch việc làm định kỳ, đã tổ chức 04 sản giao dịch lưu động tại các một số huyện, thị xã...

Theo đó năm 2013, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 10.300 lao động, đạt 108,42% kế hoạch năm; trong đó:

- Lao động làm việc trong tỉnh: 8.357 người (106,46%);

- Lao động làm việc ngoài tỉnh: 957 người (119,6%);

- Xuất khẩu lao động: 986 người (116,0%).

Qua đó góp phần làm thay đổi cơ cấu lao động trong nông thôn; tỷ lệ lao động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp giảm từ 57,7% (năm 2012) xuống còn 56,6% (năm 2013) tỷ lệ lao động trong ngành công nghiệp, xây dựng tăng từ 15,5% lên 15,9% và lao động trong lĩnh vực dịch vụ tăng từ 26,8% lên 27,5%.

¹ Trung cấp nghề: 204 người, đạt 34% kế hoạch; Sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng 7.551 người đạt 112,7% kế hoạch

II. Giảm nghèo và an sinh xã hội.

1. Thực hiện Chương trình 30a tại huyện nghèo Đakrông;

- Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, tổng hợp báo cáo hàng tháng, quý, năm và dự thảo báo cáo sơ kết 5 năm kết quả thực hiện Nghị quyết 30a tại huyện nghèo Đakrông.

- Chỉ đạo tập trung các nguồn lực, bố trí 51,39 tỷ đồng¹ để triển khai thực hiện các chính sách đặc thù các giảm nghèo nhanh và bền vững tại huyện Đakrông theo Nghị quyết 30a của Chính phủ như: Chính sách hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm tăng thu nhập; Chính sách giáo dục, dạy nghề, nâng cao dân trí. Chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng ở thôn, bản, xã và huyện Đakrông nhằm tạo điều kiện cho hộ nghèo ổn định và phát triển sản xuất. Kết quả thực hiện năm 2013 đạt được như sau:

a. Vốn sự nghiệp có tính chất hỗ trợ:

+ *Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới*: 652 triệu đồng. Thực hiện quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới cho 12 xã (trừ xã Mò Ó). Hiện nay đơn vị tư vấn đã hoàn thành hồ sơ, công bố quy hoạch và giải ngân vốn đạt 100% theo kế hoạch.

+ *Hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi, thức ăn gia súc, phân bón*: UBND huyện Đakrông đã phân cấp cho UBND các xã, thị trấn trực tiếp quản lý vốn, thực hiện hỗ trợ nội dung chủ yếu là cung cấp giống bò sinh sản cho các hộ gia đình với số tiền là 1.122 triệu đồng.

+ *Hỗ trợ hộ nghèo phát triển sản xuất*: Phân cấp cho các xã triển khai thực hiện công tác làm chuồng trại cho 100 hộ nghèo chăn nuôi gia súc.

+ *Xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất; hỗ trợ KNKL tại thôn bản*: 300 triệu đồng để xây dựng mô hình trồng cây cao su tiểu điền, diện tích 9,75ha với 11 hộ tham gia

+ *Hỗ trợ về chính sách dân số - KHHGĐ*: 60 triệu đồng, thực hiện hỗ trợ đình sản và tuyên truyền về các chủ trương, chính sách về Dân số - KHHGĐ tại các điểm trung tâm của xã, thị trấn.

+ *Hỗ trợ làm nhà vệ sinh*: 100 triệu đồng giao cho các xã tổ chức thực hiện hỗ trợ hộ gia đình làm nhà vệ sinh với định mức 1 triệu đồng/nhà vệ sinh.

+ *Đào tạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành của cán bộ xã*: mở các lớp sơ cấp, trung cấp LLCT cho cán bộ huyện, xã: 350 triệu đồng. Tiếp tục tổ chức 13 lớp tập huấn cho cán bộ thôn, bản về nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho 450

+ *Hỗ trợ luân chuyển, tăng cường cán bộ tỉnh, huyện về xã và Hỗ trợ cho các trí thức trẻ tình nguyện về cơ sở*: Tổ chức tập huấn phổ biến, quán triệt các nội dung liên quan tới Nghị quyết 30a, các chủ trương chính sách của Đảng về công tác dân tộc, đề án Giảm nghèo nhanh và bền vững huyện cho thành viên các tổ công tác 30a

¹ Đầu tư xây dựng CSHT: 32,108 tỷ đồng; nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chính sách đặc thù: 19,282 tỷ đồng.

của 13 xã trên địa bàn huyện. Hỗ trợ 39 cán bộ trí thức trẻ tình nguyện, 03 cán bộ huyện và 02 cán bộ tình tăng cường về công tác tại 13 xã trên địa bàn huyện.

b. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản:

- Các dự án chuyển tiếp (2009- 2013): gồm 36 công trình (*Trường học phổ thông: 05 công trình; Y tế: 03 công trình; Thủy lợi: 04 công trình; Cấp nước sinh hoạt: 2 công trình, Công trình điện: 03 công trình; Đường liên thôn, bản: 14 công trình; Các công trình xã khu vực II ngoài 135: 05 công trình*).

- Các dự án khởi công mới (năm 2013): gồm 19 công trình với 25,308 tỷ đồng (*Nâng cấp và mở đường liên thôn, bản: 10 công trình; Trường học: 04 công trình; Y tế: 01 công trình; Thủy lợi: 01 công trình; Công trình điện: 01 công trình; Trạm phát thanh: 02 công trình*).

c. Nguồn vốn Sự nghiệp: Sửa chữa khắc phục thiên tai đường giao thông, đường liên thôn, bản: 03 công trình; sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt: 03 công trình; duy tu, sửa chữa trường học, trạm y tế...: với tổng kinh phí 4,418 tỷ đồng.

2. Triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo;

Năm 2013, Sở Lao động- TB&XH đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn các địa phương trong tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, dự án giảm nghèo bền vững:

- Hỗ trợ vay vốn ưu đãi cho 5.164 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo để phát triển sản xuất, doanh số cho vay 158,6 tỷ đồng; nâng tổng số hộ vay vốn là 31.857 hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng số dư nợ là 531,8 tỷ đồng; Hỗ trợ vay vốn cho 9.500 học sinh sinh viên (HSSV), doanh số cho vay 95 tỷ đồng; nâng tổng số HSSV dư nợ vay vốn đến nay là 34.500 HSSV, tổng số dư nợ là 630 tỷ đồng;

- Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho 196.325 người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi¹, với tổng kinh phí thực hiện trên 155,5 tỷ đồng; 32.086 người thuộc hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế, với kinh phí từ ngân sách Nhà nước hỗ trợ trên 10,9 tỷ đồng.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho 21.376 hộ nghèo, với kinh phí trong năm 2013 hỗ trợ trên 7,7 tỷ đồng; Thực hiện miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp theo quy định cho 12.031 học sinh, sinh viên, với tổng kinh phí thực hiện trên 4,7 tỷ đồng.

- Hỗ trợ đào tạo nghề ngắn hạn cho 403 lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trong đó đào tạo nghề phi nông nghiệp: 148 lao động và đào tạo nghề nông nghiệp: 255 lao động.

- Tổ chức trợ giúp pháp lý miễn phí cho 2.545 lượt người nghèo và người dân tộc thiểu số; tập huấn kiến thức pháp luật cho 842 người nghèo; đào tạo, tập huấn cho 58 số lượt trợ giúp viên, cộng tác viên trợ giúp pháp lý. Tổng kinh phí thực hiện là 348 triệu đồng.

¹ Trong đó: 51.291 người nghèo; 14.333 đối tượng bảo trợ xã hội; 62.549 người dân tộc thiểu số; 68.152 trẻ em dưới 6 tuổi

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng 22 công trình hạ tầng thiết yếu tại 12 xã đặc biệt khó khăn và huyện Đảo Cồn cỏ, với tổng kinh phí hỗ trợ trên 14,13 tỷ đồng, có khoảng 5.000 hộ nghèo được hưởng lợi từ những công trình này.

- Xây dựng nhân rộng mô hình nuôi bò cái sinh sản tại xã Thanh, huyện Hướng Hóa, với 20 hộ nghèo tham gia, kinh phí thực hiện 250 triệu đồng.

- Tổ chức 07 lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho 355 cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cấp xã, kinh phí thực hiện 165 triệu đồng. Tổ chức thực hiện thí điểm hoạt động truyền thông công tác giảm nghèo tại huyện Hướng Hóa.

- Ban vận động "Quỹ vì người nghèo" các cấp trong tỉnh huy động được trên 9,37 tỷ đồng, ước đến cuối năm 2013 huy động trên 14 tỷ đồng (đạt 116% kế hoạch), đã hỗ trợ xây dựng 291 nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, trị giá trên 6 tỷ đồng; hỗ trợ khó khăn đột xuất cho 4.173 đối tượng, trị giá trên 1,7 tỷ đồng...

Thông qua tác động, hiệu quả việc thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh giảm từ 13,52% xuống còn 11,65%, giảm 2,1% (đạt 81% kế hoạch); hiện toàn tỉnh còn 18.615 hộ nghèo (giảm 2.982 hộ nghèo so với đầu năm).

Hộ cận nghèo giảm 1.475 hộ, theo đó tỷ lệ hộ cận nghèo giảm 1,14%, cuối năm 2013, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh hiện còn 10,95%, tương ứng 17.619 hộ.

Tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo vùng nông thôn cuối năm 2013

Đvt: %

Stt	Đơn vị	Tỷ lệ hộ nghèo	Tỷ lệ hộ cận nghèo	Tỷ lệ % giảm so với đầu năm 2013 (*)	
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo
1	Huyện Hải Lăng	10,82	11,67	2,13	1,02
2	Huyện Triệu Phong	12,07	14,18	2,38	2,85
3	Huyện Vĩnh Linh	8,50	8,66	1,59	0,13
4	Huyện Gio Linh	11,22	13,27	3,38	3,14
5	Huyện Cam Lộ	8,40	6,86	2,16	2,32
6	Huyện Hướng Hóa	19,55	10,42	1,93	-2,00
7	Huyện Đakrông	30,56	11,33	4,34	0,34
8	Huyện Đảo Cồn cỏ	30,43	0,00	0,00	0,00
Toàn tỉnh		12,91	11,12	2,35	1,18

Ghi chú (*): (+) giảm, (-) tăng

3. Thực hiện các Chương trình an sinh xã hội.

a. Thực hiện các chính sách đối với người có công:

- Về giải quyết các chính sách ưu đãi: Giải quyết 1.835 hồ sơ trợ cấp ưu đãi người có công các loại, trong đó: 785 hồ sơ trợ cấp hàng tháng, 1.050 hồ sơ trợ cấp một lần, theo đó đã giải quyết cơ bản các chính sách ưu đãi mới đối với người có

công như: phụ cấp người phục vụ Bà mẹ Việt Nam anh hùng, người hoạt động kháng chiến bị hậu quả chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động trên 81%, trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày...

- Thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi hàng tháng đúng, đủ, kịp thời cho 20.487 đối tượng là người có công, thân nhân người có công với tổng số tiền chi trả hàng tháng trên: 26,9 tỷ đồng.

- Về thực hiện các chương trình chăm sóc người có công: Hướng dẫn các địa phương thực hiện cấp tiền quà Tết, lễ kỷ niệm 66 năm ngày Thương binh-Liệt sỹ của Chủ tịch Nước với tổng kinh phí trên 8,5 tỷ đồng; trợ cấp tiền hương khói đối với gia đình BMVNAH từ trần, gia đình thờ cúng liệt sỹ với tổng kinh phí trên 1,97 tỷ đồng từ nguồn ngân sách của địa phương; Tổ chức thăm và tặng 2.459 suất quà cho các gia đình người có công với tổng kinh phí trên 994 triệu đồng; Tổ chức điều dưỡng luân phiên cho 9.950 người có công¹, tổng số kinh phí trên 9,8 tỷ đồng.

- Vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” trên 8,9 tỷ đồng (đạt 178%% KH năm); Vận động xây dựng 174 nhà tình nghĩa và sửa chữa 22 nhà tình nghĩa với tổng kinh phí trên 8,59 tỷ đồng².

b. Thực hiện các chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1630/KH-UBND ngày 05/6/2013 về thực hiện Chương trình hành động người cao tuổi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2013-2015.

- Tham mưu UBND tỉnh Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 25/4/2013 về việc thành lập Ban công tác người cao tuổi tỉnh; ban hành Quy chế hoạt động của Ban công tác người cao tuổi tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 1454/UBND-VX ngày 22/5/2013 về việc chỉ đạo thực hiện các chính sách đối với người khuyết tật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính ban hành văn bản liên ngành số 941/LN: SLĐTBXH- STC về việc hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người khuyết tật. Đồng thời, đã tổ chức Hội nghị phổ biến triển khai cho các Sở, ban ngành, Đoàn thể, Hội có liên quan cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ các Sở, ngành, Hội cấp tỉnh có liên quan và các huyện, thị xã, thành phố về Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; đến nay, cơ bản các xã, phường, thị trấn đã hoàn thành việc cấp giấy xác nhận người khuyết tật và đã, đang lập hồ sơ để hưởng trợ cấp xã hội theo quy định.

- Vận động các tổ chức, cá nhân hảo tâm thăm và tặng 12.587 suất quà cho hộ nghèo và đối tượng chính sách xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ, với tổng trị giá trên 5,49 tỷ đồng; Phân bổ hỗ trợ 3.270 tấn

¹ Điều dưỡng tập trung 1.500 người

² Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của tỉnh chuyển về xây dựng 68 nhà với kinh phí 3,43 tỷ đồng. Các đơn vị làm tốt công tác VĐXDNTN như Hải Lăng: XD 53 nhà, SC 04 nhà- kinh phí 2,33 tỷ đồng, Hướng Hoá XD 28 nhà, SC 09 nhà - kinh phí trên 1,67 tỷ đồng, thị xã Quảng Trị XD 25 nhà -kinh phí 1,49 tỷ đồng.

gạo để cứu trợ cho 35.047 lượt hộ (121.339 lượt nhân khẩu) trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Quý Ty và thời kỳ giáp hạt năm 2013.

- Tổ chức thực hiện trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng cho 25.863 đối tượng, kinh phí trợ cấp xã hội năm 2013 trên 66 tỷ đồng.

- Chủ trì, phối hợp Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh hướng dẫn các địa phương tổ chức các hoạt động chúc thọ, mừng thọ cho 90 người cao tuổi (100 tuổi) và 557 người cao tuổi (90 tuổi) trong dịp Ngày cao tuổi Việt Nam (06/6/2013); kinh phí chúc thọ, mừng thọ là 335 triệu đồng.

Nhìn chung, công tác chăm sóc đời sống người có công, công tác cứu trợ đột xuất, cứu trợ thường xuyên được thực hiện đúng đối tượng, đúng mục đích, góp phần ổn định đời sống cho nhân dân trong tỉnh nói chung và người có công, các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nói riêng.

Trên đây là kết quả thực hiện một số chính sách có liên quan đến Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2013 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, kính đề nghị Văn Phòng điều phối tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- GD, các Phó GD;
- Phòng VL-ATLĐ, DN, BTXH;
- Lưu VP, VT;



GIÁM ĐỐC *ur*

Phan Văn Linh